| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 110/2018/QĐST-HNGĐ | *TP. Sóc Trăng, ngày 17 tháng 10 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 112/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/. **Bà Võ Ngọc Q**, địa chỉ: đường AB/P, khóm S, phường T, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

2/. **Ông Đái Hùng Q**, địa chỉ: đường QL1, khóm M, phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q đăng ký kết hôn ngày 13/4/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Sau thời gian chung sống thì bà Q và ông Q phát sinh mâu thuẫn do ông Q thường xuyên làm ăn xa, nên mục đích hôn nhân không đạt được, ông bà không còn chung sống từ năm 2016 đến nay. Nay ông bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà Q, ông Q đã đến mức trầm trọng, vợ chồng đã không còn chung sống từ năm 2016 cho đến nay, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q.

[2] Về con chung: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q trình bày vợ chồng có 01 con chung tên Đái Bảo Nhi (nữ, sinh ngày 27/02/2013). Sau khi ly hôn,

ông bà thống nhất giao cháu Nhi cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nhi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q thống nhất thỏa thuận, hàng tháng ông Đái Hùng Q đóng góp cho bà Võ Ngọc Q số tiền 1.500.000 đồng để cấp dưỡng nuôi cháu Đái Bảo Nhi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 17/10/2018 cho đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi; địa điểm cấp dưỡng do bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q tự thỏa thuận.

Xét thấy, việc thoả thuận người trực tiếp nuôi con và số tiền cấp dưỡng nuôi con của ông bà phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các bên và phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

Ông Đái Hùng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đái Bảo Nhi không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q thỏa thuận thống nhất giao cháu Đái Bảo Nhi (nữ, sinh ngày 27/02/2013) cho bà Võ Ngọc Q trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành, ông Đái Hùng Q đồng ý cấp dưỡng nuôi cháu Nhi mỗi tháng là 1.500.000 đồng; thời gian cấp dưỡng từ ngày 17/10/2018 đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi; địa điểm cấp dưỡng do bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q tự thỏa thuận.

Ông Đái Hùng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đái Bảo Nhi không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q tự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/. Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do bà Q và ông Q đã nộp theo Biên lai thu số 0002047 và Biên lai thu số 0002048 cùng ngày 14/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; bà Võ Ngọc Q và ông Đái Hùng Q đã nộp xong lệ phí dân sự sơ thẩm.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND Phường 3, TP. Sóc Trăng, T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Lý Bích Khiếm**